

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐÔNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **279/2024/HSST**
Ngày 19/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, HÀ NỘI**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thúy;

Các hội thẩm nhân dân: 1- Ông Nguyễn Phan Anh;

2- Bà Dương Tú Anh.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga- Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa:*
Ông Lê Hồng Q, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Phòng xét xử trực tuyến- trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội và tại điểm cầu thành phần Phòng xét xử trực tuyến- Trại tạm giam số 1, Công an thành phố H, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 237/TLST-HS ngày 12/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Ngọc S**, sinh năm 2002; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Cụm B, Q, xã V, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Tham gia đảng phái, chính quyền: Không; Con ông: Dương Ngọc C, sinh năm 1974; Con bà: Bùi Thanh P, sinh năm 1975; A, chị, em ruột: Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 288 ngày 02/11/2021, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội *Gây rối trật tự công cộng* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ra trại ngày 18/01/2023 (đã nộp án phí; chưa được xóa án tích).

D chỉ bản số 418, lập ngày 28/5/2024 tại Công an quận Đ. Bị cáo đầu thú, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 17/5/2024, Tổ công tác của Công an phường H đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước số nhà B, phố T, phường H, quận Đ, Hà Nội thì phát hiện Dương Ngọc S đang ngồi trên xe máy có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Do không xuất trình được giấy tờ tùy thân nên Tổ công tác của Công an phường H đã đưa S về trụ sở để làm việc. Tại trụ sở Công an phường, S đã xin đầu thú về hành vi mua bán ma túy của bản thân như sau: Khoảng 21 giờ ngày 17/5/2024, S nhận được tin nhắn từ tài khoản Telegram “D1 tây mõ” (số điện thoại đăng ký: 0943879538) hỏi mua 03 viên ma túy thuốc lắc giao đến khu vực đầu ngõ Q, phường H, quận Đ, Hà Nội, S đồng ý và báo giá 1.500.000 đồng. Sau đó, S điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 29M2-004.78 của S đến khu vực trước số H đường H, phường H, quận Đ, Hà Nội mua của một người đàn ông tên D2 03 viên ma túy thuốc lắc với giá 900.000 đồng. Sau đó, người này đưa cho D2 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 03 viên ma túy thuốc lắc màu xám. Sau khi mua được ma túy, S điều khiển xe máy đến cất giấu ma túy trên nóc tủ phòng cháy chữa cháy tại trước cửa nhà số B, ngõ B, phố T, phường H, quận Đ, Hà Nội với mục đích lúc nào D1 đưa tiền thì S sẽ chỉ chỗ cất giấu ma túy. Sau đó, S điều khiển xe máy đến trước số nhà B phố T, phường H, quận Đ, Hà Nội để đợi D1 thì bị lực lượng công an kiểm tra, đưa về trụ sở làm việc. Kết quả xét nghiệm thể hiện Dương Ngọc Sơn dương t với ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 3674/KL-KTHS ngày 27/5/2024 của Phòng K- Công an thành phố H, kết luận:

“03 viên nén màu xám bên trong 01 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,648 gam”.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Dương Ngọc S các đồ vật, tài sản gồm: 01 gói ma túy đã niêm phong; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 29M2-004.78; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro màu đen 128Gb.

Đối với đối tượng mua ma túy của S, tại Cơ quan điều tra, S khai là một nam giới, không biết tên tuổi, địa chỉ, chỉ biết người này sử dụng tài khoản Telegram “D1 tây mõ”, số điện thoại đăng ký là 0943879538. Cơ quan điều tra đã xác minh tài khoản Telegram “D1 tây mõ” tại Cục P1 và thông tin điện tử- Bộ T1, tuy nhiên không xác định được người sử dụng tài khoản này. Cơ quan điều tra đã xác minh số điện thoại 0943879538 tại Tổng Công ty H1, xác định chủ đăng ký của số điện thoại này là Nguyễn Đức D3 (sinh năm 2003; Trú tại K, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An). Tại Cơ quan điều tra, anh D3 cho biết anh có đăng ký sử dụng số điện thoại 0943879538 từ tháng 7/2016 đến tháng 10/2021 thì bị rơi điện thoại và sim, hiện anh D3 không còn sử dụng số điện thoại trên nữa, anh D3 không quen biết ai là Dương Ngọc S và không biết ai sử dụng tài khoản Telegram “D3 tây mõ”. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho S nhận dạng anh Nguyễn Đức D3 nhưng S

không nhận dạng được. Do đó, Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý đối tượng này.

Đối với đối tượng bán ma túy cho S, tại Cơ quan điều tra, S khai người bán ma túy cho S là một nam giới tên D2, S mới gặp lần đầu, không biết địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý đối tượng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 29M2-004.78, qua xác minh xác định chiếc xe máy này là của Dương Ngọc S.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tại Bản cáo trạng số 244/CT-VKSĐĐ, ngày 08/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Dương Ngọc S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Dương Ngọc S mức án tù 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù**. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo và xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy; Tịch thu sung công 01 điện thoại di động và 01 xe máy đã thu giữ của bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Đ, Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện:

Khoảng 23giờ ngày 17/5/2024, tại khu vực trước số nhà B, ngõ B, phố T, phường H, quận Đ, Hà Nội. Tổ công tác của Công an phường H đã phát hiện Dương Ngọc S có hành vi cất giấu 1,648 gam MDMA trên nóc tủ phòng cháy chữa cháy, với mục đích bán lại để kiếm lời.

Hành vi của bị cáo Dương Ngọc S đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất ổn định tình hình trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe con người, là mầm mống của các loại tội phạm khác, nhưng vì hám lợi và là đối tượng nghiện nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Bị cáo đã có 01 tiền án (chưa được xóa án tích) về hành vi gây rối trật tự công cộng. Điều đó chứng tỏ bị cáo đã được cải tạo, giáo dục bằng pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng để trở thành công dân tốt mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, nhằm đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đầu thú; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong trong có chứa ma túy nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động và 01 chiếc xe máy thu giữ của bị cáo có liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Dương Ngọc S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Dương Ngọc S 42 (bốn mươi hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2024.

* Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền đối với bị cáo.

2- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trên các mép dán của phong bì có chữ ký của Dương Ngọc S, giám định viên Phạm Trần N, người chứng kiến Nguyễn Văn T, cán bộ niêm phong Nguyễn Quang H cùng hình dấu Công an phường H.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong); 01 xe máy Honda Wave màu đỏ, BKS 29M2- 004.78, SK; RLHJA3926PY456779, SM: JA39E-3077828 (rách yên, võ chắn bùn sau, phần nhựa bị xước).

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 288 ngày 21/8/2024 của Cơ quan điều tra Công an quận Đ và Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc Dương Ngọc S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND quận Đống Đa;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phương Thúy